

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÀ KHAI THỐNG TIN NHẬN S

Họ và tên khai sinh: Nguyễn Anh Tuấn

Tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 19/07/1983 Giới tính (Nam, Nữ): Nam

Quê quán: Huyện Yên,

Chức vụ/Chức danh:

Đơn vị công tác: Trường Cao Lãnh KX thuộc Lĩ To TrKng TP HCM

Đơn vị quản lý công chức: Trường Cao Lãnh KX thuộc Lĩ To TrKng TP HCM

Mã số hồ sơ: 79000H05.000527

Số hồ sơ công chức:

PHI.ε. U. K.ạ. KHAI. TH.Đ. NG. TIN. NH.ẬN. S.

D.½. ng. trong. ng. nh. Gi.ở. o. d.ý. c.



1) HK v. t.°n: n. P. ng. Anh. Tu. đ. n.
2) T.°n. g. K. í. kh. s. c. (N. u. c. °):
3) Gi. Òi. t.°nh: Nam 4a) Ngày. sinh: 19/7/1983
4b) N. l. i. sinh: TP. HCM
5) T.°nh. tr. h. ng. h. ½. n. nh. òn: n. «. l. đ. p. gia. L. ³. nh.

6a) S. E. CM. ND: 023791050 6b) N. l. i. c. đ. p: CA. TP. HCM

6c) Ng. y. c. đ. p: 06/03/2000 7) D. òn. t. x. c: Kinh

8) Tôn. giáo: Không 9) Qu. E. c. t.°ch: V. i. < t. Nam

10) Th. nh. ph. c. n. xu. đ. t. th. òn: 11) D. i. < n. l. u. t. i.°n. c. e. a. Gia. L. ³. nh.

12) D. i. < n. l. u. t. i.°n. c. e. a. b. x. n. th. òn:

13) N. l. ng. khi. u. / S. E. tr. l. ý. ng:

14a) T.°nh. tr. h. ng. s. n. c. kh. l. m. e: T. E. t. 14b) N. h. ó. m. m. á. u:

14c) Ch. i. u. cao. (cm): 170 14d) C. òn. n. i. ng. (kg): 65.0

14e) Khu. y. t. t. t. t. t:

15) Qu. ê. quán: x. ã. T. ònh. H. l. ng. Y.°n.

16) H. X. kh. òu. th. l. ý. ng. tr. ½: 54/16A Khu. ph. E. 4, P. T. òn. Ch. S. nh. H. i. < p, Qu. òn. 12, TP. HCM

17a) N. l. i. é. h. i. < n. nay: 54/16A Khu. ph. E. 4, P. T. òn. Ch. S. nh. H. i. < p, Qu. òn. 12, TP. HCM

17b) n. i. < n. th. o. n. i. c. l. quan: 38 440 567 17c) n. i. < n. th. o. n. i. nh. r. i.°ng:

17d) n. i. < n. th. o. n. i. di. L. X. ng: 0986967577 17e) Email:

17g) S. E. t. i. i. kho. x. n. c. S. nh. òn: 1603205359393 17h) Ng. òn. h. ng. m. é. TK: NH. NN. & Ph. S. t. tr. i. n. N. ½. ng. th. ½. n.

18a) Ng. y. h. ap. L. P. ng: 01/10/2012 18b) Ng. y. t. u. y. n. d. y. ng: 01/10/2012

18c) C. l. quan. t. i.°p. nh. òn. l. m. v. i. < c: Tr. l. ý. ng. C. n. K. x. th. u. t. L. i. To. Tr. K. ng. TP. HCM

18d) C. ½. ng. v. i. < c. L. l. ac. giao. (khi. h. ap. L. P. ng. / t. u. y. n. d. y. ng): B. x. o. v. <

19) Ng. y. b. S. nh. i. < m. v. o. ng. h. ch: 01/11/2012 20a) Ng. y. v. l. c. l. quan. h. i. < n. nay: 01/10/2012

20b) Thu. x. c. l. o. n. i. c. S. n. b. X: H. ap. L. P. ng. c. th. ý. i. h. n. n. 20c) C. ½. ng. v. i. < c. h. i. < n. nay: B. x. o. v. <

20d) n. ang. ng. h. b. x. o. h. i. m. x. «. h. X. i: 21) Ngày. vào. ngành. GD: 01/10/2012

22a) Ch. n. c. v. y. ch. ònh. quy. n. h. i. < n. th. i:

22b) H. < s. E. ph. y. c. đ. p. ch. n. c. v. y: 22c) Ng. y. b. S. nh. i. < m. ch. n. c. v. y. h. i. < n. th. i:

22d) L. c. n. b. S. nh. i. < m. C. V. C. Q. h. i. < n. th. i:

22e) Ch. n. c. v. y. k. i.°m. nh. i. < m:

22g) Ch. n. c. v. y. ch. ònh. quy. n. cao. nh. đ. t. L. «. qua:

23a) Ng. y. v. o. n. x. ng. CSV. N: 23b) Ng. y. ch. ònh. th. ng:

23c) Ch. n. c. v. y. n. x. ng. h. i. < n. th. i:

24a) Ng. y. tham. gia. t. S. ch. n. c. ch. ònh. tr. x. «. h. X. i:

24b) T.°n. t. S. ch. n. c. CT. - X. H:

25) Chng v y Lo n th' hi<n nay:

26) ạng theo hKc kh·a L"o tho/ bñi dñ íng: Có ☐

27a) HKc vñ phΣ th'ng: a) Tt nghi<p: THPT ☒ THCS ☐ 27b) HKc h"t lðp: 12 H<: 12 NŁm

28a) Trnh LX chuy"n m¹n cao nhqt: Trung hKc chuy"n nghi<p

28b) Chuy"n ng"nh L"o tho: Tài chính ngân hàng

28c) Nñi L"o tho: V<n ñH MẾ H" nXi

28d) Hnh thng L"o tho: Chính qui 28e) NŁm tt nghi<p: 2010

29) ñ« qua kh·a bñi dñ íng nghi<p v y SP: Có ☐

30a) M¹n dhy chnh: Nhân viên 30b) CSc m¹n Lang dhy khSc:

31a) CSc lðp Lang dhy: P. TC - HC - TH 31b) ThuXc tΣ chuy"n m¹n:

32a) Trnh LX LLCT:

32b) Trnh LX QLNN:

32c) Trnh LX QLGD: 33) Tñ Tin hKc:

34a) Ngoñi ngv th"nh thho nhqt: 34b) Ngoñi ngv khSc:

35a) Chng danh: 35b) NŁm c¹ng nhñn:

36) Danh hi<u Lñac phong/ tñg cao nhqt:

37a) Ngñch c¹ng chng (vi"n chng): Nhñn vi"n bño v< 37b) M« ngñch: 01011

37c) Bñc lñg: 3 37d) HS lñg: 1.860 37e) Hñng 85%: ☐

37g) Ch"nh l<ch bño lñu HSL: 37h) Hñng tñ ng"y: 01/11/2016

37i) MẾc tñnh nñng lñg lñn sau: 01/11/2016 38a) % ph y cðp thñm ni"n vñat khng:

38b) % PC ki"m nghi<m: 38c) HSPC trsch nhi<m: 38d) HSPC khu voc:

38e) % PC thu hút: 38g) % PC lñu L«i: 38h) % PC Lñc thñ:

38i) % PC Lñc bi<t: 38k) HSPC lñu LXng: 38l) HSPC LXc hñi:

38m) HSPC khác: 39) SΞ sΣ BHXH: 7912393395

39b) Ng"y bñt Lñu L·ng BHXH: 01/11/2012 39c) SΞ thñng L« L·ng: 49

40) Ghi chú:

41) Dñn bi"n lñg v" ph y cðp (Ghi theo cSc quy"t L"nh nñng bñc lñg, nñng ngñch tñ 4/1993 L"n nay)

Tñ	M« ngñch c¹ng chng	Lñg Lñac x"p				H< sΞ ph y cðp											Lý do
		Bñc	H< sΞ	Ch"nh l<ch bño lñu HSL	85%	Vñat khng	Ki"m nhi<m	Khu voc	ññc bi<t	Thu hút	Lñu LXng	ñXc hñi	ññc thñ	ññu L«i	Trsch nhi<m	Khác	
01/10/2012-30/10/2012	01011	1	1.500		X												
01/11/2012-30/10/2014	01011	1	1.500														
01/11/2014-31/10/2016	01011	2	1.680														
01/11/2016-	01011	3	1.860														

42) QuΣ trnh L"o tho (chñ ghi nhvng kh·a L"o tho L« Lñac cðp bñng tt nghi<p)

Nhñp hKc	Tt nghi<p	Nñi L"o tho (trñgng, nñc)	Ng"nh L"o tho	Hnh thng ñT	Bñng Lñac cðp	SΞ vñn bñng	Ng"y cðp
2008	2010	V<n ñH MẾ H" nXi	Tài chính ngân hàng	Chính qui	Trung hKc chuy"n nghi<p	00263510	30/08/2010

43) QuΣ trnh bñi dñ íng(chñ ghi nhvng kh·a L"o tho L« Lñac cðp chng chñ hay chng nhñn)

Thÿi gian	Nlì bñi dñ íng (trñÝng, nñĐc)	NXi dung bñi dñ íng	Loñi hñnh bñi dñ íng	Chngng nhñn, chngng chñ Lñac cđp
-----------	-------------------------------	---------------------	----------------------	----------------------------------

44) ñi c Li'm ñ'ch sñ bñn thñn (trñĐc khi Lñac tuy'n dyng)

Tñ thŞng, nłm L"n thŞng, nłm	ñ« hKc v" tĐt nghi<p nhvng trñÝng n"o, é L@u hoic l"m nhvng cñng ví<c g³ (k' cñ hap L'Xng lao L'Xng) trong cñ quan, Lñn v', tŞ chng n"o, é L@u (k" khai nhvng th"nh t'ch nŞi blst trong hKc tñp, lao L'Xng) ? TrñÝng hap b' blst, b' t½ (thÿi gian n"o, é L@u, ai bi"t) ?
------------------------------	---

45) QuŞ trñnh cñng tŞc (tñ khi Lñac tuy'n dyng v"o cñ quan nh" nñĐc)

Tñ ... L"n	L"m g³ ? á L@u ? Chng danh, chng vy cao nhđt (ñşng, chñnh quy'n, Lo"n th') L« qua?
------------	--

46) QuŞ trñnh tham gia tŞ chng chñnh tr' - x« hXi, hXi ngh' nghi<p

Tñ ... L"n	Chng vy/ chng danh; T"n tŞ chng, t"n hXi; Nlì Lñt try sé
------------	--

47) Khen thñéng

Nłm khen	NXi dung, hñnh thng khen thñéng; Cñ quan khen thñéng
----------	--

48) Ku lñt

Ng"y b' KL	Hñnh thng ku lñt	Cñ quan ra quy"t L"nh ku lñt	Cñ quan cñng tŞc khi b' ku lñt	Nguy"n nhñn b' ku lñt
------------	------------------	------------------------------	--------------------------------	-----------------------

49) Tham gia loc ñang vz trang

TT	Ng"y nhñp ngz	Ng"y xuđt ngz	Cđp blc	Ngh' nghi<p v" chng vy cao nhđt trong LLVT
----	---------------	---------------	---------	--

50) NñĐc ngo"i L« L"n

Tñ ... L"n	T"n nñĐc L"n	Myc L'ch Li nñĐc ngo"i
------------	--------------	------------------------

51a) Quan h< gia L'nh (Chñ khai v' bñn thñn va hoic chñng v" cŞc con)

Quan h<	HK v" t"n	Nłm sinh	Hi<n Lang l"m g³, é L@u (ghi L'a chñ nñi thñÝng tr%)
Va	Khñ ñng Th^ Thanh Th½y	1985	Nhñn vi"n TrñÝng Cñ KX thutñt Lñ To TrKng TPHCM
Con	ññng Nhđt Long	2010	C, n nhM - 54/16A Khu phĐ 4, P. Tñn ChŞnh Hi<p, Quñn 12, TPHCM

51b) Quan h< gia L'nh, thñn tXc cñ bñn thñn (Đng b" nXi ngoñi, bĐ m¹, bĐ m¹ nu¹i, anh ch'em ruXt)

Quan h<	HK v" t"n	Nłm sinh	Hi<n Lang l"m g³, é L@u (ghi L'a chñ nñi thñÝng tr%)
---------	-----------	----------	--

51c) Quan h< gia L'nh, thñn tXc cñ va/ chñng(Đng b" nXi ngoñi, bĐ m¹, anh ch'em ruXt cñ va/ chñng)

Quan h<	HK v" t"n	Nłm sinh	Hi<n Lang l"m g³, é L@u (ghi L'a chñ nñi thñÝng tr%)
---------	-----------	----------	--

52) Thñn nhñn Lang é nñĐc ngo"i (chñ khai ñng b" nXi ngoñi, bĐ m¹, va, chñng, con, anh ch'em ruXt)

HK v" t"n	Quan h<	Nłm sinh	Ngh' nghi<p	NñĐc L'nh cñ	QuĐc t'ch	Nłm ñ. cñ
-----------	---------	----------	-------------	--------------	-----------	-----------

53) QuŞ trñnh nghi"n cñu khoa hKc

Tñ ... L"n	Cđp quşn lñ	Cñ quan che tr³	Chng danh tham gia	T"n L' t"i, do Şn, SKKN	Loñi hñnh	Ngày ngh. thu	X"p loñi	Nlì quşn lñ k"t quş
------------	-------------	-----------------	--------------------	-------------------------	-----------	---------------	----------	---------------------

54) ñŞnh giŞ cŞn bX cñng chng (trong 5 nłm gŞn nhđt)

Nłm	X"p loñi				CŞc nhi<m vy Lñac giao	Nhñn xñt cñ cñ quan quşn lñ cŞn bX
	ññ	CM	SK	Chung		
2013					Bşo v<	
2013	TĐt	GiMi	TĐt	Xuđt Sñc	Bşo v<	
2014					Bşo v<	
2014					Bşo v<	

NĂM	X"p loai				C\$C nhi<m vỹ L'ac giao	Nhiên x@t c&a cł quan quxn lĩ c\$N bX
	q q	CM	SK	Chung		
2015					Bxo v<	
2015	TΞt	Khá	TΞt	Khá	Bxo v<	
2016	TΞt	GiMi	TΞt	Xuqł SSc	Bxo v<	

55) C\$C kh·a L'°o tho/ bŀi dł íng Lang theo hKc (chła L'ac cłp bŵng tΞt nghi<p, chngng ch)

Ti ... L"n	Trnh LX L'°o tho/ bŀi dł íng	Hnh thrc qT/ BD	Ng"nh L'°o tho/ NXi dung bŀi dł íng	Nłi L'°o tho/ bŀi dł íng (trłỹng, nłQc)
------------	------------------------------	-----------------	-------------------------------------	---

56) Qu\$ trnh gixng dhy c&a gi\$o vi°n (khai 5 nĂm gCn L@y nhqt)

NĂm hKc	C\$C lQp dhy	K"t qux khxo s\$ł hKc sinh L'Cu nĂm hKc (tu l< HS trung bnh tr& l°n)	K"t qux khxo s\$ł hKc sinh cuΞi nĂm hKc (tu l< HS l°n lQp, lıu ban, TB, kh\$, giMi...)
---------	--------------	--	--

57) Qu\$ trnh ki'm tra, thanh tra hoht LXng sl phhm c&a gi\$o vi°n

NĂm thanh tra	NXi dung ki'm tra, thanh tra	HK t°n, Lłn v' c&a thanh tra vi°n	X"p loai	Nhiên x@t, Ki"n ngh', q' ngh'
---------------	------------------------------	-----------------------------------	----------	-------------------------------

Tłi cam Loan nhvng thłng tin k° khai trong phi"u n"y l' L'½ng so thłt, n"u sai tr\$ı tłi xin ch'u tr\$ch nhi<m trłQc ph\$łp lul&t

X\$C nhiên c&a cł quan quxn lĩ c\$N bX

....., Ng"y.....th\$ng.....nĂm.....

....., Ng"y.....th\$ng.....nĂm.....

Ngłỹi khai kł v" ghi r» hK t°n